

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG



Đà Nẵng, tháng 4 năm 2018



**DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG**

Stt	Nội dung	Số Trang
1	Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên	04
2	Hướng dẫn nguyên tắc và thể lệ biểu quyết	02
3	Báo cáo Kết quả SXKD năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 2018	04
4	Báo cáo tài chính năm 2017	02
5	Báo cáo Quỹ tiền lương năm 2017 và kế hoạch quỹ tiền lương của HĐQT, Ban KS năm 2018	02
6	Báo cáo của HĐQT và kết quả hoạt động của HĐQT	04
7	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát	06
8	Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD; thù qua của Thành viên HĐQT và BKS; lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018	03

Số: 299/TB-QNĐN

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 4 năm 2018

THÔNG BÁO
Về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng trân trọng kính mời quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 7h00' ngày 26/4/2018

2. Địa điểm: Số 196 Hải Phòng – Phường Tân Chính – Quận Thanh Khê – TP Đà Nẵng

3. Điều kiện tham dự Đại hội

- Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 16/4/2018.

- Trường hợp cổ đông không tham dự được thì phải ủy quyền bằng văn bản cho HĐQT hoặc cho cổ đông khác tham dự theo mẫu quy định của Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

4. Nội dung Đại hội:

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018;
- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của năm 2018;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (theo chương trình Đại hội).

5. Tài liệu Đại hội

Toàn bộ tài liệu Đại hội được đăng trên website Công ty: duongsatquangnamdanang.vn.

6. Thông báo này thay cho thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

7. Mọi chi phí ăn ở, đi lại và chi phí khác trong quá trình dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 do cổ đông, đại diện cổ đông tự trang trải.

HĐQT Công ty cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng trân trọng thông báo và rất mong các quý cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đầy đủ để ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Chủ tịch, KSV Cty;
- Giám đốc, PGD Cty;
- Công đoàn, Đoàn TN Cty;
- Các Đội DTCD, PĐHV;
- Các Phòng, Xí nghiệp XDCT&KDDV;
- Lưu: VT, website Công ty, thư ký HĐQT.



Ghi chú: Khi đến tham dự Đại hội. Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau: Thông báo mời họp, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu (bản chính) hoặc bản sao Giấy CNĐKKD và giấy ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội (nếu là người được ủy quyền) để kiểm tra tư cách cổ đông và nhận Thẻ biểu quyết tại Bàn kiểm tra tư cách cổ đông;



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2018

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng**

1. Bên ủy quyền

Cổ đông: _____

Số CMND/ĐKDN _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

2. Bên nhận ủy quyền

Cổ đông: _____

Số CMND/ĐKDN _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

3. Nội dung ủy quyền

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân),

Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân),

Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2018

THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng**

Cổ đông: _____

Số CMND/ĐKDN _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

*Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần
Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng vào ngày 26 tháng 4 năm 2018*

196 Hải Phòng, Phường Tân Chính, Quận Thanh Khê - TP Đà Nẵng.

Xin trân trọng cảm ơn !

CỔ ĐÔNG

*(Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân),
Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, ghi
rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))*

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 4 năm 2018

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt QNDN (sau đây gọi tắt là Công ty). Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

3.1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự hợp lệ được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam Đà Nẵng .

3.2 Quyền của các cổ đông/ người được ủy quyền hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

* Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

* Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

* Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua

đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

* Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Thư mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu..) và Giấy uỷ quyền (đối với trường hợp được uỷ quyền) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết, một tờ Phiếu biểu quyết, (ghi mã đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

* Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

* Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

* Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

* Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty;

* Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

* Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

* Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết ; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Chủ tọa và Thư ký

5.1. Ban tổ chức Công ty đề cử Đoàn Chủ tọa và đề Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đoàn Chủ tọa sẽ chỉ định Chủ tọa và Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5.2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

5.3. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5.4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- * Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- * Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- * Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5.5. Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội sẽ đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Đoàn Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông, tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi (Đại hội đồng cổ đông chính thức) và thông qua các nội dung với phương thức biểu quyết như sau:

8.1. Biểu quyết bằng cách giơ *Thẻ biểu quyết* khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Bầu Đoàn Chủ tọa, bầu Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

8.2. Biểu quyết bằng *Phiếu biểu quyết* khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và định hướng năm 2018;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017;
- Tờ trình thông qua BCTC và phương án phân phối lợi nhuận, trích các quỹ năm 2017;
- Tờ trình thông qua ngân sách và tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2018;
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9: Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty.

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tý

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 4 năm 2018

NGUYÊN TẮC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI THƯỜNG NIÊN

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung hợp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Công ty) theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thẻ lệ biểu quyết;
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2018;
- Tờ trình về việc thông qua số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018;
- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng năm 2018.

3. Thẻ/Phiếu biểu quyết là Thẻ/Phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm Phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng tờ Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: mã đại biểu tham dự, số phiếu biểu quyết (01 cổ phần sở hữu/đại diện tương ứng với 01 phiếu biểu quyết). Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được phát 01 (một) tờ Phiếu biểu quyết. Việc thu và kiểm Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

5. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số phiếu biểu quyết được tổng cộng từ các tờ Phiếu biểu quyết tương ứng.

6. Quy định về Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là Phiếu không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban Tổ chức phát hành theo mẫu quy định;

- Phiếu rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu.
- Phiếu để trống không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời 2 phương án trở lên.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tý

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

kết quả sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2017 phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2018

Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng xin báo cáo kết quả SXKD và thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2017, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

1. Giá trị tổng sản lượng sau thuế: đạt 124,234 tỷ đồng/133,245 tỷ đồng = 93% kế hoạch năm 2017.

2. Chất lượng cầu đường được ổn định giữ vững xếp từ thứ 4 đến thứ 6 trên 11 đơn vị quản lý đường sắt tuyến Thống nhất; Đảm bảo đối an toàn chạy tàu, không có tai nạn trở ngại chạy tàu do chủ quan.

3. Tiền lương bình quân của người lao động năm 2017 là: 6.702.600 đồng/người/tháng, (không bao gồm tiền ăn giữa ca).

4. Lợi nhuận đạt 1.813 tỷ đồng; cổ tức/vốn điều lệ đạt 7,3%.

5. Thực hiện chế độ chính sách:

- Không để xảy ra tai nạn lao động chết người.

- Lo đủ việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động; Nộp đủ, kịp thời 4 loại bảo hiểm cho người lao động (BHXH, BHYT, Bảo hiểm thân thể, BHTN). Trả lương, thưởng đúng kỳ hạn, thực hiện công khai, dân chủ và minh bạch trong phân phối lợi ích đối với người lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, người có bệnh được Công ty tạo điều kiện chữa khỏi bệnh trở lại công tác. Phụng dưỡng 2 Mẹ VNAH.

6. Công tác thi đua khen thưởng:

Trong năm 2017 Công ty tuyên dương khen thưởng 11 tập thể xuất sắc. Phát động thi đua treo giải thưởng 10 công trình đột xuất, tuyên dương khen thưởng 133 lao động tiên tiến, 31 chiến sỹ thi đua các cấp, năm 2017 Công ty đã chi hơn 1 tỷ đồng tiền thưởng cho các danh hiệu thi đua.

7. Đảng bộ và các đoàn thể Công ty qua kiểm tra kết quả lãnh đạo SXKD, xây dựng Đảng và lãnh đạo các hoạt động của Công ty được công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Công đoàn vững mạnh, Đoàn Thanh niên mạnh xuất sắc.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018.

- Căn cứ Quyết định số 3616/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2017 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2018 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam, trong đó kế hoạch sản lượng bảo dưỡng thường xuyên giao cho Công ty cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng là 124,134 tỷ đồng.

- Đối với sản xuất ngoài công ích, Công ty sẽ nỗ lực tìm kiếm, khai thác công trình ngoài công ích. Tuy nhiên việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành cũng như việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà Nước nên sẽ là thách thức rất lớn để đạt được sản lượng, doanh thu tăng 3%.

- Công trình ngoài công ích phải tham gia đấu thầu nên cần tiết giảm chi phí để trúng thầu dẫn tới lợi nhuận thấp, ngoài ra do mức lương tối thiểu vùng năm 2018 tăng 10% so với năm 2017 dẫn tới các yếu tố chi phí trong quản lý điều hành tương ứng sẽ tăng theo như: các chế độ bảo hiểm, công đoàn, các chế độ tiền lương,... vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn tới chỉ tiêu lợi nhuận dự kiến đạt được trong năm 2018

Những yếu tố trên sẽ là thách thức lớn trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

2. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018:

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017, với phương châm giữ nhịp độ phát triển, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh làm ăn có lãi để bảo tồn và phát triển vốn làm đầu, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Sản phẩm công ích: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng cao nhất.

- Các chỉ tiêu khác:

+ Doanh thu tăng 11,98% so với năm 2017.

+ Lợi nhuận trước thuế tăng 3% so với năm 2017.

+ Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH đạt 15%; tỷ lệ cổ tức/Vốn CSH đạt 8%;

+ Thu nhập bình quân người lao động: tăng 10,8% so với năm 2017;

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng;

+ Không để xảy ra sự cố, tai nạn nghiêm trọng do chủ quan;

+ Nâng cao chất lượng cầu đường, giảm 10% sóc lắc so với năm 2017;.

+ Cùng cố lực lượng làm công tác tuần gác, không để xảy ra sự cố, tai nạn nghiêm trọng do chủ quan;

3. Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ
1	Sản lượng:	124.234.000.000	144.668.000.000	16%
2	Doanh thu:	112.939.748.000	125.408.000.000	11,98%
	- Sản phẩm công ích	94.815.603.000	106.512.000.000	12%
	- Sản xuất kinh doanh khác	18.124.145.000	18.896.000.000	4%
3	Chi phí:	110.369.034.477	122.761.000.000	
4	Lợi nhuận trước thuế:	2.570.714.523	2.647.000.000	3%
5	Lợi nhuận sau thuế	1.812.927.908	2.366.000.000	30,5%
6	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	11,49%	15%	
7	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	7,3%	8%	

4. Một số giải pháp hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2018.

- Duy trì sự lãnh chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chuyên môn, các tổ chức đoàn thể từ Công ty đến các đơn vị hiện trường đối với công tác đảm bảo ATCT, ATLĐ, ANTT, PCCN.

- Thường xuyên nắm bắt thông tin về tình hình kinh tế xã hội của Đất nước, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của cấp trên, các góp ý của CBCNV và cổ đông trên cơ sở phát huy tốt sự đoàn kết nội bộ, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2018 phù hợp với tình hình hiện tại với phương châm: làm vừa sức mình, tiết kiệm, chất lượng, hiệu quả, không đầu tư dàn trải nhiều công trình, không đặt mục tiêu tăng doanh thu cao mà đặt mục tiêu đảm bảo ATCT lên hàng đầu.

- Ưu tiên mọi nguồn lực để tập trung thi công các công trình (trong và ngoài SCTX); có biện pháp chỉ đạo quyết liệt, phát động thi đua ngay từ đầu năm, có chế độ khen thưởng, kỷ luật rõ ràng, thực hiện trả lương theo hiệu quả công việc.

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức và lao động cho phù hợp với mô hình của Công ty, đầu tư cho học tập nghiệp vụ để nâng cao trình độ người lao động, từ đó mỗi bộ phận,

mỗi cán bộ, công nhân phải luôn đổi mới cách nghĩ, cách làm, chủ động hơn nữa trong mọi công việc

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý tài chính, luôn chủ động trong việc điều hành vốn cũng như sử dụng linh hoạt các nguồn vốn, kiểm soát được vốn, quay vòng vốn nhanh.

- Tiếp tục quan tâm chăm lo đến đời sống CBCNV và người lao động. Đảm bảo 100% CBCNV lao động có việc làm ổn định tăng thu nhập.

Lãnh đạo Công ty kêu gọi toàn thể CBCNV và cổ đông công ty đoàn kết, chủ động, tích cực, tập trung trí lực thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp trên đã đề ra, vượt qua khó khăn, thử thách, ổn định sản xuất phần đầu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2018 của Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng. Tuy đạt được một số thành tích, nhưng Công ty nhận thấy cần phải phấn đấu nhiều hơn, để đạt thành tích toàn diện, trọn vẹn hơn vào các năm sau.

Công ty xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.


Nguyễn Xuân Bình

BÁO CÁO
CÔNG KHAI MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
TỪ NGÀY 01/01/2017 ĐẾN NGÀY 31/12/2017

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;

Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng thực hiện công khai tài chính năm 2017 như sau:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2016	Năm 2017
A. Tình hình tài chính			
I. Tài sản ngắn hạn.	100 - BCĐKT	67.752.774.788	48.124.974.689
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	16.815.865.164	1.563.184.412
1. Các khoản phải thu ngắn hạn	130 - BCĐKT	29.115.066.475	33.449.983.637
2. Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	20.959.866.017	12.447.332.166
3. Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	861.977.132	664.474.474
II. Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	10.407.809.226	9.293.661.890
1. Tài sản cố định	220 - BCĐKT	8.006.091.861	6.680.647.225
- Nguyên giá	222+225+228 -	22.617.503.605	22.949.139.969
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 -	-14.611.411.744	-16.268.492.744
2. Tài sản dở dang dài hạn	240 - BCĐKT	458.304.371	1.641.308.168
- Chi phí sx, kd dở dang dài hạn	241 - BCĐKT	441.201.703	690.887.305
- Chi phí XDCB dở dang	242 - BCĐKT	17.102.668	950.420.863
3. Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	1.943.412.994	971.706.497
III. Nợ phải trả	300 - BCĐKT	60.665.070.982	39.658.657.371
1. Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	41.622.849.968	34.616.436.357
Trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322 - BCĐKT	798.365.536	812.027.268
Tăng trong năm		0	615.747.786
Giảm trong năm		428.897.000	602.086.054
2. Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	19.042.221.014	5.042.221.014
IV. Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	17.495.513.032	17.759.979.208
1. Vốn góp của chủ sở hữu.	411 - BCĐKT	15.775.000.000	15.775.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	417 - BCĐKT	0	172.051.300
3. Quỹ dự phòng tài chính	418 - BCĐKT	0	0
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421 - BCĐKT	1.720.513.032	1.812.927.908
B/ Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu	01+21+31 - BCKQHĐKD	115.435.374.760	112.939.748.792
2. Tổng chi phí	11+22+25+26+32 - BCKQHĐKD	113.229.378.857	110.369.603.477
3. Tổng lãi (+), Lỗ (-).	50 - BCKQHĐKD	2.205.995.903	2.570.145.315
Trong đó:			

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2016	Năm 2017
Lãi từ hoạt động đầu tư tài chính	21 - 22 - BCKQHĐKD	-186.472.825	73.205.084
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	60- BCKQHĐKD	1.720.513.032	1.812.927.908
4. Tổng phải nộp ngân sách trong năm			
- Các khoản thuế phải nộp		12.665.455.160	24.330.092.814
- Các khoản thuế đã nộp trong kỳ		13.092.952.352	25.125.971.707
5. Các khoản nộp về BHYT, BHXH, BHTN, KPCĐ			
- Tổng số phải nộp		7.732.746.061	7.753.711.962
- Số đã nộp trong kỳ		7.732.746.061	7.753.711.962
Trong đó:			
BHXH, BHYT, BHTN (100% CBCNV)		7.122.975.567	7.103.404.362
KPCĐ (2%)		609.770.494	650.307.600
C/ Các chỉ tiêu đánh giá khác.			
1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu (%)		1,49	1,61
2. Lợi nhuận/Vốn đầu tư của chủ sở hữu (%)		10,91	11,49
3. Tổng nợ phải trả/Vốn đầu tư của chủ sở hữu (lần)		3,85	2,51
4. Khả năng thanh toán nợ đến hạn		1,63	1,39
5. Tổng quỹ lương		51.307.733.900	55.236.651.051
- Quỹ lương		50.089.117.900	54.063.564.997
- Thu nhập khác		1.218.616.000	1.173.086.054
6. Số lao động bình quân trong năm		665	648
7. Tiền lương bình quân.			
- Tiền lương bình quân tháng		6.277.000	6.953.000
- Thu nhập bình quân tháng		6.430.000	7.103.000
8. Xếp loại doanh nghiệp		B	chưa có QĐ

	Năm 2016	Năm 2017 (dự kiến)
Trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế năm:	1.720.513.032	1.812.927.908
- Cổ tức	1.104.250.000	1.151.575.000
Tỷ lệ cổ tức (%)	7,0	7,3
- Quỹ đầu tư phát triển	172.051.300	181.280.000
- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	0	50.000.000
- Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi	444.211.732	430.072.908

NGƯỜI LẬP



Phan Thị Lan Hương



Nguyễn Xuân Bình

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

các nội dung quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2017

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 3161/ĐS-TCCB ngày 14/10/2016 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam Hướng dẫn báo cáo quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng tại các công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Để có cơ sở tham gia ý kiến, biểu quyết về các nội dung quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2017 và kế hoạch năm 2018 tại đại hội cổ đông năm 2018 của công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng , người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam -Đà Nẵng báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về các chỉ tiêu như sau :

I.Thực hiện năm 2017

1. Lao động thực tế sử dụng bình quân : 632,7 người

Trong đó : Người quản lý chuyên trách : 7 người

Người lao động : 625,7 người

2. Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động: 50.889.000.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca).

Trong đó :

Mức tiền lương bình quân người lao động 6.702.600 đồng/người/tháng, (bằng 107% so với mức tiền lương kế hoạch, tương đương với mức tăng năng suất lao động thực hiện, không bao gồm tiền ăn giữa ca).

3. Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách:1.660,2 tỷ đồng

Trong đó :

-Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước:22.965.000 đồng/ người/tháng.

-Mức tiền lương bquân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước:18.484.000 đồng/ người/tháng

4. Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách 48 triệu đồng

Trong đó : Mức thù lao bình quân : 1.000.000 đồng/ người/tháng

5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi thực hiện của người lao động: 430.072.908 đồng

6. Quỹ tiền thưởng thực hiện của người quản lý: 50.000.000 đồng

II. Kế hoạch năm 2018

1.Tổng số lao động kế hoạch : 592 người

Trong đó : Người quản lý chuyên trách : 7 người

Người lao động : 585 người

2. Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 52.157.000.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca).

Trong đó :

Mức tiền lương bình quân người lao động : 7.430.000 đồng/ người/tháng

3. Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách:1,826 tỷ đồng.

Trong đó :

-Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước:25.262.000 đồng/ người/tháng, (tăng 10% so với năm 2017)

- Mức tiền lương bquân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước:20.332.000 đồng/ người/tháng, (tăng 10% so với năm 2017)

4. Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách 48 triệu đồng

Trong đó : Mức thù lao bình quân : 1.000.000 đồng/ người/tháng

5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi kế hoạch của người lao động: 591.500.000 đồng

6. Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý: 100.000.000 đồng

Kính xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Đà Nẵng, ngày 23 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

I.Đánh giá tình hình SXKD của Công ty.

1. Tổng quan

Năm 2017, Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn thách thức; đặc biệt việc cạnh tranh thị phần giữa các phương thức vận tải đường hàng không, đường bộ, đường sắt ngày càng gay gắt; thị phần vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường sắt ngày được nâng lên, đặc biệt trong năm 2017 sự cố thiên tai, thời tiết diễn biến phức tạp trên tuyến đường sắt Thống nhất, chất lượng phục vụ khách hàng, chủ hàng được cải thiện, tư duy phục vụ có thay đổi; sự trỗi dậy, bức phá của hàng không, đường bộ, đường thủy. Do đó thị phần vận tải của Ngành đường sắt chiếm một tỷ trọng rất nhỏ trong vận tải hàng hóa, hành khách của đất nước, nhiều đơn vị trong ngành đường sắt không có việc làm, không có tiền để trả lương cho CBCNV.

Về phía Công ty, năm 2017 là năm thứ hai chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần có vốn chi phối của Nhà nước có nhiều thay đổi về quản trị doanh nghiệp, cơ cấu lại tổ chức với rất nhiều khó khăn của đất nước và của ngành đường sắt. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Đường sắt QNĐN với sự đồng hành, chia sẻ của Quý cổ đông, cùng với những giải pháp đúng đắn, sự chỉ đạo quyết liệt của Ban điều hành Công ty và sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách của tập thể CBCNV, đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua.

2. Những kết quả đạt được

Năm 2017 được nhận định là năm bản lề nền móng, những thành tựu và kết quả đạt được chính là sự nỗ lực của trí tuệ và sức mạnh của tập thể, đặt nền móng vững chắc cho chặng đường phát triển những năm tiếp theo. Hội đồng quản trị đánh giá tổng kết năm 2017 như sau: mặc dù trong bối cảnh chung hết sức khó khăn của nền kinh tế và các doanh nghiệp làm công tác bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt, nhưng với những giải pháp đúng đắn Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017. Bên cạnh việc luôn đảm bảo ATCT, giữ vững và nâng cao chất lượng duy tu bảo dưỡng cầu đường luôn đứng từ thứ 4 → 6 toàn ngành về chất lượng cầu đường, Công ty đã chủ động đẩy mạnh tìm kiếm ký kết thi công các công trình trong và ngoài ngành đường sắt để tăng doanh thu, lợi nhuận, thu nhập cho CBCNV, cụ thể:

- Doanh thu đạt: 112,940 triệu đồng đạt 93% so Nghị quyết và đạt 98% so với năm 2016.

- Lợi nhuận sau thuế đạt: 1,813 triệu đồng đạt 100% so với kế hoạch, tăng 5% so với năm 2016.

- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2017 là: 6.702.600 đồng/người/tháng, (không bao gồm tiền ăn giữa ca).

- 100% người lao động có việc làm ổn định.

Về mặt quản trị doanh nghiệp, Công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai minh bạch các hoạt động SXKD trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh hiện đại. Năm 2017, bên cạnh việc tiếp tục duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008.

Bộ máy kiểm soát đã triển khai với cách tiếp cận mới trong công tác kiểm soát, góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác quản trị rủi ro trong các hoạt động SXKD của Công ty.

II. Kết quả hoạt động của HĐQT

1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT

Thực hiện quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT. Trong năm 2017 HĐQT đã tổ chức 30 cuộc họp HĐQT và HĐQT mở rộng với sự tham gia của các cán bộ chủ chốt Công ty: Ban Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, các trưởng phó phòng ban nghiệp vụ; 01 lần họp bằng hình thức lấy phiếu biểu quyết xin ý kiến cổ đông, ban hành 30 nghị quyết, 15 quyết định, chỉ đạo xây dựng, thông qua nhiều quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và những năm tiếp theo. Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất tại cuộc họp là định hướng quan trọng để Ban điều hành công ty tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD của Công ty. Ngoài các cuộc họp nêu trên HĐQT đã thông qua các quyết định theo hình thức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, HĐQT đã chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2017 là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Việc công bố thông tin theo quy định cũng đã được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ.

* Công tác giám sát đối với Giám đốc công ty.

Các Nghị quyết của HĐQT giao cho giám đốc thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra. HĐQT đã có các cuộc họp cùng với Ban giám đốc xây dựng, điều hành các chỉ tiêu sản xuất cho phù hợp với tình hình từng giai đoạn.

Mối quan hệ quản trị và điều hành Công ty giữa HĐQT và Giám đốc công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các quy chế về quản trị công ty.

Hàng quý, Giám đốc công ty đều gửi báo cáo tài chính cho HĐQT. HĐQT cũng thường xuyên chỉ đạo Giám đốc thực hiện công tác kiểm tra, soát xét báo cáo tài chính theo quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

*Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý.

Nhìn chung các cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình trách nhiệm trong công việc đã tham mưu cho Giám đốc kịp thời và hiệu quả.

2.Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT

Trong năm 2017 các thành viên đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững toàn diện của công ty.

Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành công ty thực hiện các nghị quyết của HĐQT; giao nhiệm vụ đề các ủy viên chỉ đạo thực hiện đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Chủ tịch HĐQT với chức năng chuyên trách đã có những đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của công ty, cùng HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành kinh doanh, góp phần trong công tác hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2017.

Các thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty; các Đội DTCĐ, Phân đoạn Hải Vân, Xí nghiệp đã chỉ đạo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017 của các đơn vị, đóng góp vào việc hoàn thành kế hoạch chung của Công ty năm 2017 đã đề ra.

3.Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục

Bên cạnh những thành tựu và kết quả đạt được trong năm 2017, HĐQT đánh giá công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục, cụ thể như sau: việc thanh quyết toán các công trình và thu hồi công nợ còn chậm, việc tìm kiếm công trình ngoài chưa được nhiều.

III.Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2018

Theo nhận định của nhiều tổ chức và chuyên gia kinh tế, triển vọng của nền kinh tế Việt Nam năm 2018 được dự báo tăng trưởng cao hơn năm 2017, tuy nhiên nền kinh tế của chúng ta vẫn còn đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, bên cạnh việc thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, chúng ta cần phải duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức hợp lý. Vấn đề nợ xấu, hàng tồn kho, đình đốn sản xuất... vẫn tiếp

tục là những khó khăn phải đối mặt. Năm 2018, cũng sẽ là năm thực sự khó khăn và thách thức với công ty nói riêng và ngành đường sắt nói chung, khi mà ngành đường sắt đang tiếp tục tái cơ cấu, thay đổi cơ cấu tổ chức cấp Tổng công ty, tiếp tục thoái vốn nhà nước tại một số doanh nghiệp, chưa có nhà đầu tư chiến lược, có uy tín đầu tư vào đường sắt, thị phần vận tải hành hóa, hành khách của ngành đường sắt đang giảm sút. Trước những khó khăn thách thức đó, HĐQT sẽ cùng với Ban điều hành công ty và tập thể CBCNV nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các chỉ tiêu của năm 2018, cụ thể:

- Giữ vững chất lượng cầu đường, đảm bảo an toàn chạy tàu, không có tai nạn chạy tàu do chủ quan gây ra.
- Doanh thu tăng 11,98%.
- Lợi nhuận sau thuế tăng 30,5% trở lên.
- Tiền lương tăng 10,8%.
- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ.
- Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp theo lộ trình Tổng công ty ĐSVN.

Nơi nhận:

- Hội đồng thành viên TCTĐSVN
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TN Công ty;
- Các phòng ban, đơn vị;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT, Website.



Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được qui định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam- Đà Nẵng;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Đường sắt QNĐN;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam- Đà Nẵng đã được kiểm toán bởi TNHH Hãng Kiểm toán AFC Việt Nam.

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2018 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2017 với các nội dung chính như sau:

Về đánh giá kết quả các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2017: Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2017 của HĐQT về các mặt: kinh doanh, công tác đầu tư phát triển, công tác quản lý công nợ và các mặt công tác khác của Công ty, đồng thời báo cáo đã nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và lưu ý những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong năm 2018.

Ban kiểm soát báo cáo thẩm định tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2017 trình ĐHĐCĐ như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Đầu năm 2017, căn cứ Điều lệ Công ty, căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, căn cứ đặc điểm tình hình của Công ty, Ban kiểm soát lập chương trình kiểm soát năm 2017. Ban kiểm soát triển khai thực hiện nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2017 của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2017 theo các nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2017.

2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.

3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo quý, 6 tháng và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía bắc.

Trong năm 2017 Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát như

quy chế đã quy định, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2017.

Ngoài ra, Trưởng BKS được tham dự các cuộc họp của HĐQT.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Giám đốc cũng như các phòng ban nghiệp vụ để BKS thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty:

Năm 2017 là năm thuận lợi nhưng cũng nhiều khó khăn đối với Công ty, đó là: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giao kế hoạch năm 2017 ban đầu là 107,599 tỷ, kế hoạch điều chỉnh trong tháng 10 tuy đã tăng 109,359 tỷ nhưng cũng chỉ xấp xỉ gần bằng năm 2016. Trong khi chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu tăng 5% so với năm 2016 thực sự là một khó khăn rất lớn.

Cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của Công ty có nhiều thay đổi, mục tiêu sản xuất kinh doanh, phạm vi hoạt động được mở rộng trong khi điều kiện, phương thức hoạt động và cơ chế quản lý của công ty ở giai đoạn đầu còn thay đổi và cần thời gian thích ứng, hoàn thiện nên ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2017 được công ty thực hiện như sau:

KẾT QUẢ SXKD THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2017

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ 2017	THỰC HIỆN	%
1	Sản lượng	Triệu đồng	133.245	124.234	93%
2	Vốn điều lệ	Triệu đồng	15.775	15.775	100%
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	121.206	112.939,7	93%
+	Doanh thu HĐ công ích	Triệu đồng	97.817	94.815,6	97%
+	Doanh thu HĐ Tài chính+khác	Triệu đồng	23.339	18.124,1	77%
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	118.940	110.369,6	93%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.266	2.570	113%
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.812,8	1.813	100%
	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	%	14,36%	16,29%	113%
	Tỷ suất LNST/VĐL	%	11,49%	11,49%	100%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	7,3%	7,3%	100%

Nhìn chung trong năm 2017 kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ đạt so với kế hoạch: tuy chỉ tiêu về doanh thu chỉ đạt 93% so với kế hoạch nhưng

vẫn đảm bảo lợi nhuận và thu nhập bình quân đạt với kế hoạch đề ra. Kết quả cả năm tổng doanh thu là: 112,940 tỷ đồng (đạt 93% kế hoạch năm 2016). Do tình hình kinh doanh tiếp tục có những diễn biến bất lợi, nhiều yếu tố khách quan dẫn đến hiệu quả kinh doanh đạt thấp so với kế hoạch nhưng công ty vẫn đảm bảo lợi nhuận trước thuế đạt 2,570 tỷ đ (đạt 113% kế hoạch năm và tăng 16,5% so với năm 2016), lợi nhuận sau thuế đạt 1,813 tỷ đồng đạt 100% so với nghị quyết và tăng 5,4% so với năm 2016. Cổ tức đề nghị thông qua ĐHĐCĐ là 7,3% đạt 100%. Công ty đã duy trì được việc làm, đảm bảo mức thu nhập bình quân chung cho người lao động tăng 11% so với năm 2016.

Trong năm 2017, Ban Kiểm Soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT và trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Công ty đã hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

2. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty:

Ban kiểm soát đã xem xét các báo cáo, tài liệu:

- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AFC, kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán số: 209/2018/BCKT-PB.00013 ngày 24/02/2017.

- Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán và các báo cáo liên quan, sau khi xem xét kiểm tra, Ban kiểm soát nhận thấy:

+ Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát. Biểu mẫu báo cáo rõ ràng, đúng theo quy định.

+ Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

+ Các số liệu báo cáo tài chính năm 2017 phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2017.

Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo quyết toán năm 2017 đã được kiểm toán.

Những số liệu chính về tình hình tài chính đến 31/12/2017:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Đầu năm	31/12/2017	Tăng giảm	
			Tiền	%
A. TSNH	67.752.774.788	48.124.974.689	(19.627.800.099)	71%
I. Tiền và t. đương tiền	16.815.865.164	1.563.184.412	(15.252.680.752)	
II. Các khoản ĐTTTC NH	-	-	-	
III. Các khoản PT NH	29.115.066.475	33.449.983.637	4.334.917.162	
IV. Hàng tồn kho	20.959.866.017	12.447.332.166	(8.512.533.851)	

V. TSNH	861.977.132	664.474.474	(197.502.658)	
B.TSDH	10.407.809.226	9.293.661.890	(1.114.147.336)	89,3%
I. Phải thu dài hạn	-	-	-	
II. TSCĐ	8.006.091.861	6.680.647.225	(1.325.444.636)	
III. Bất động sản ĐT	-	-	-	
IV. TS dở dang dài hạn	458.304.371	1.641.308.168	1.183.003.797	
VI.TSDH khác	1.943.412.994	971.706.497	(971.706.497)	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	78.160.584.014	57.418.636.579	(20.741.947.435)	73,5%
C. NỢ PHẢI TRẢ	60.665.070.982	39.658.657.371	(21.006.413.611)	65,4%
I. Nợ NH	41.622.849.968	34.616.436.357	(7.006.413.611)	
II. Nợ DH	19.042.221.014	5.042.221.014	(14.000.000.000)	
D. VỐN CSH	17.495.513.032	17.759.979.208	264.466.176	101,5%
I. Vốn CSH	17.495.513.032	17.759.979.208	264.466.176	
<i>Quỹ ĐTPT</i>	-	<i>172.051.300</i>	<i>172.051.300</i>	
<i>LNST chưa PP</i>	-	<i>1.812.927.908</i>	<i>1.812.927.908</i>	
II. Nguồn KP & quỹ khác	-	-	-	
TỔNG CỘNG N. VỐN	78.160.584.014	57.418.636.579	(20.741.947.435)	73,5%

Với số liệu như trên, BKS có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 57,418 tỷ đồng, giảm 26,5% (tương đương 20,7 tỷ đồng) so với đầu kỳ, giảm chủ yếu từ tài sản ngắn hạn.

+ Tài sản ngắn hạn giảm 19,628 tỷ đồng (giảm 29%), giảm từ Tiền và hàng tồn kho.

+ Tài sản dài hạn giảm nhẹ 1,1 tỷ đồng (giảm 10,7%)

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 17,760 tỷ đồng, tăng 1.5% (tương đương 264,46 triệu đồng) so với đầu kỳ, nguyên nhân tăng chủ yếu là từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam làm công ty kiểm toán.

- Công ty đã thông báo điều lệ theo nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Công ty đã thực hiện hoàn thành về chỉ tiêu lợi nhuận theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Lợi nhuận chia cổ tức, tỷ lệ cổ tức.

+ Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2016 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên

năm 2017:

- . Chia cổ tức bằng tiền 7% vốn điều lệ: 1.104.250.000 đ
- . Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 444.211.732 đ
- . Trích quỹ đầu tư phát triển : 172.051.300 đ

- Việc chi trả tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua thực hiện như kế hoạch đã biểu quyết trong Nghị quyết ĐHCĐ.

- Hoàn chỉnh việc sát nhập phòng ban, đơn vị theo đúng mô hình cổ phần.

4. Về công tác quản trị và điều hành:

a. Hội đồng quản trị:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 29 cuộc họp, ban hành 30 nghị quyết, 17 quyết định liên quan trực tiếp đến việc sắp xếp, luân chuyển cán bộ các phòng ban, việc sử dụng nguồn khấu hao TSCĐ 2017 và các quyết định phê duyệt lựa chọn nhà thầu cho dự án đầu tư.

Về thẩm định báo cáo đánh giá công tác hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

Trong năm qua, HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hằng quý HĐQT họp theo định kỳ, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác quý trước và đề ra chương trình của quý sau, trong năm HĐQT còn có nhiều cuộc họp đột xuất. Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong Biên bản cuộc họp và có Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao cho Giám đốc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, HĐQT kiểm tra giám sát, đôn đốc thực hiện.

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2017 về các mặt của Công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2018.

b. Ban Giám đốc và cán bộ quản lý:

Ban Kiểm Soát nhận thấy rằng Ban Giám đốc đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty với hiệu quả tương đối ổn định và tuân thủ đúng các nghị quyết của HĐQT.

Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao. Giám đốc họp Ban điều hành bàn bạc, thống nhất phân công, chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao.

Nhìn chung các cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm.

III. Kết luận và kiến nghị

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho công ty đại chúng.

Trong năm 2018, Ban Kiểm Soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc như sau:

- Năm 2018, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Định kỳ Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công ty thông qua các Báo cáo tài chính, đồng thời kiểm tra đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông. Trong hoạt động của mình, để đạt được hiệu quả tốt nhất, Ban Kiểm soát sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị, sự hợp tác và phối hợp của Ban Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty. Để thực hiện tốt vai trò của Ban kiểm soát, Ban Kiểm soát có một vài kiến nghị như sau:

- Xây dựng kế hoạch tài chính từng kỳ và giai đoạn tiếp theo để chủ động nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Lập báo cáo tài chính và công bố thông tin đúng quy định của pháp luật.
- Thường xuyên đối chiếu công nợ, có giải pháp thu hồi nợ đọng để thu hồi vốn giảm áp lực tài chính phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017, kính trình HĐQT xem xét và thông qua.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thu Hương

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2018 và giai đoạn 2016 – 2018 của Công ty, đồng thời để ưu tiên tập trung các nguồn lực ổn định và phát triển Công ty giai đoạn đầu sau cổ phần hóa, Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc:

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018.

- Căn cứ Quyết định số 3616/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2017 của Bộ Giao thông vận tải phê duyệt kế hoạch bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2018 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam, trong đó kế hoạch sản lượng bảo dưỡng thường xuyên giao cho Công ty cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng là 124,134 tỷ đồng.

- Đối với sản xuất ngoài công ích, Công ty sẽ nỗ lực tìm kiếm, khai thác công trình ngoài công ích. Tuy nhiên việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành cũng như việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà Nước nên sẽ là thách thức rất lớn để đạt được sản lượng, doanh thu tăng 3%.

- Công trình ngoài công ích phải tham gia đấu thầu nên cần tiết giảm chi phí để trúng thầu dẫn tới lợi nhuận thấp, ngoài ra do mức lương tối thiểu vùng năm 2018 tăng 10% so với năm 2017 dẫn tới các yếu tố chi phí trong quản lý điều hành tương ứng sẽ tăng theo như: các chế độ bảo hiểm, công đoàn, các chế độ tiền lương,... vì vậy sẽ ảnh hưởng lớn tới chỉ tiêu lợi nhuận dự kiến đạt được trong năm 2018

Những yếu tố trên sẽ là thách thức lớn trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

2. Kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận:

Đơn vị tính: đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ
1	Sản lượng:	124.234.000.000	144.668.000.000	16%
2	Doanh thu:	112.939.748.000	125.408.000.000	11,98 %
	- Sản phẩm công ích	94.815.603.000	106.512.000.000	12%
	- Sản xuất kinh doanh khác	18.124.145.000	18.896.000.000	4%
3	Chi phí:	110.369.034.477	122.761.000.000	
		2.570.714.523	2.647.000.000	3%

5	Lợi nhuận sau thuế	1.812.927.908	2.366.000.000	30,5%
6	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	11,49%	15%	
7	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	7,3%	8%	

3. Kế hoạch đầu tư (sử dụng nguồn khấu hao TSCĐ):

TT	Nguồn vốn (đồng)		Sử dụng vốn (đồng)	
	1	Vốn chủ sở hữu	15.775.000.000	1. Tài sản cố định đã sử dụng
a.	Vốn góp của cổ đông	15.775.000.000	2. Đầu tư tài sản cố định	
b.	Quỹ đầu tư phát triển		+ Xây mới nhà làm việc cung cầu đường Thanh Khê (Công trình chuyển tiếp năm 2017)	1.756.074.571
c.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		+ Mua máy chèn đường cầm tay NB (02 bộ)	980.000.000
2	Vốn vay		+ Xây dựng 3 căn ki ốt	360.000.000
a.	Vay ngắn hạn		+ Mua xe cầu tải (01 chiếc)	1.300.000.000
b.	Vay dài hạn (TCT ĐSVN)			
c.	Phát hành cổ phiếu			
	Tổng nguồn vốn	15.775.000.000	Tổng sử dụng vốn	4.396.074.571

Lãnh đạo Công ty kêu gọi toàn thể CBCNV và cổ đông công ty đoàn kết, chủ động, tích cực, tập trung trí lực thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp trên đã đề ra, vượt qua khó khăn, thử thách, ổn định sản xuất phần đầu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Website công ty;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tý

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng;
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đường sắt Quảng Nam – Đà Nẵng trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua tiền lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát như sau:

1/ Về thực hiện tiền lương, thù lao năm 2017

• Thu nhập bình quân của người lao động năm 2017 là: 6.702.600 đồng/người/tháng, (bằng 107% so với mức tiền lương kế hoạch, tương đương với mức tăng năng suất lao động thực hiện, không bao gồm tiền ăn giữa ca).

- Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 22.965.000 đồng/ người/tháng.

- Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 18.484.000 đồng/người/tháng.

- Mức thù lao bình quân người quản lý không chuyên trách: 1.000.000 đồng/ người/tháng.

- Mức thù lao bình quân thành viên ban kiểm soát không chuyên trách, thư ký HĐQT: 1.000.000 đồng/ người/tháng.

- Tiền thưởng của người quản lý: 50.000.000 đồng

2. Kế hoạch chi trả lương và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018.

2.1. Tổng số lao động kế hoạch : 585 người

Người lao động : 578 người

2.2. Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 52.157.000.000 đồng , (không bao gồm tiền ăn giữa ca).

Trong đó :

Mức tiền lương bình quân người lao động : 7.430.000 đồng/ người/tháng (bằng 110,8% so với mức tiền lương thực hiện năm 2017, tương đương với mức tăng năng suất lao động thực hiện theo Nghị quyết số 01-18/NQ-HĐTV)

2.3. Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách: 1,826 tỷ đồng

Trong đó :

-Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 25.262.000 đồng/ người/tháng (Thấp hơn mức tiền lương cơ bản của người quản lý công ty Hạng I).

-Mức tiền lương bquân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 20.332.000 đồng/ ng/tháng (Thấp hơn mức tiền lương cơ bản của người quản lý công ty Hạng I)

2.4. Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 48 triệu đồng

Trong đó : Mức thù lao bình quân : 1.000.000 đồng/ người/tháng

2.5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi kế hoạch của người lao động: 591.500.000 đồng

2.6. Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý: 100.000.000 đồng

2.7. Quỹ đầu tư phát triển: 412.500.000 đồng

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tý

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

Kính thưa Quý cổ đông,

Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng năm 2018 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và thuộc danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận của Bộ Tài chính;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý.

2. Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:

Trên cơ sở tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng quyết định lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực trong danh sách các công ty kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng năm 2018, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Website công ty;
- Lưu: VT.


Nguyễn Văn Tý